

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST  
Ngày 19-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Hoàng Văn Ngân.

Bà: Nguyễn Thị Miên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nhâm Đình Mạnh-Thư ký tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Quốc Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại hội trường xét xử số 1, trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 3 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 6 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lý Văn B, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1997, tại huyện B, tỉnh Lào Cai; ĐKKHKT: Thôn Kh, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Ch, sinh năm 1956 và bà Lại Thị M, sinh năm 1959, trú tại thôn Kh, thị trấn Ph, huyện Bảo Th, tỉnh Lào Cai; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2017, Công an thành phố Lào Cai xử phạt hành chính phạt tiền về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 10 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. Có mặt.

2. Trần Mạnh Ph, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1995, tại thành phố L, tỉnh Lào Cai; ĐKKHKT: Tổ 02, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th, sinh năm 1972, trú tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Thái Bình và bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1973, trú tại tổ 02, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai ; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 10 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. Có mặt.

3. Đoàn Thanh T, sinh ngày 25 tháng 6 năm 2000, tại huyện B, tỉnh Lào Cai; ĐKKHKT: Thôn Tr, thị trấn Ph, huyện Bảo Th, tỉnh Lào Cai ; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn H, sinh năm 1970 và bà Trần Thị H, sinh năm 1973, trú tại thôn Tr, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Lào Cai; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 4 tháng 12 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai .  
Có mặt.

Người làm chứng, người chứng kiến:

- Ông: Đặng Ngọc H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tổ 16, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Anh: Hoàng Minh Ng, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn Đông C, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Anh: Hoàng Văn T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn 9, xã H, huyện V, tỉnh Lào Cai.

- Anh: Hoàng Văn G, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản M, xã Ngh, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Anh: Hoàng Ngọc A, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Tổ 6, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Anh: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 16, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Anh: Phùng Văn C, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Anh: Lưu Văn Th, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn 9, xã H, huyện V, tỉnh Lào Cai.

- Anh Phạm Minh C, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 16, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Anh: Lê Thế A, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 4, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Anh: Vũ Quốc H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Kh, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai.

- Anh: Phạm Văn Đ, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Tổ 13, phường Ng, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- Anh: Đỗ Thế H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh: Nguyễn Minh H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Tổ 32, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Anh: Phạm Ngọc H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố Ph, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Chị: Lê Thủy H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện Ch, tỉnh Trà Vinh.

- Chị: Bùi Thị Kim Th, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai.

- Chị: Đặng Thị Tr, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Những người làm chứng, chứng kiến đều vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 40 phút ngày 16 tháng 10 năm 2020, Công an thành phố Lào Cai lập biên bản bắt quả tang tại số nhà 178, đường Đ, phường C, thành phố L có Lý Văn B, Trần Mạnh Ph, Đoàn Thanh T và Hoàng Minh Ng, sinh năm 2000, Hoàng Văn T, sinh năm 1996, Hoàng Văn G, sinh năm 1995, Hoàng Ngọc A, sinh năm 2002, Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994, Phùng Văn C, sinh năm 2000, Lưu Văn Th, sinh năm 1995, Phạm Minh C, sinh năm 1995, Lê Thế A, sinh năm 1993, Vũ Quốc H, sinh năm 1995, Phạm Văn Đ, sinh năm 1999, Đỗ Thế H, sinh năm 1997, Nguyễn Minh H, sinh năm 2000, Phạm Ngọc H, sinh năm 1989, Lê Thủy H, sinh năm 1995, Bùi Thị Kim Th, sinh năm 2004, Đặng Thị Tr, sinh năm 2002 đang sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ 02 túi nilon chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng; 03 viên nén màu vàng, không định hình; 01 gói nilon màu trắng chứa chất thực vật khô, màu xám. Trần Mạnh Ph khai đó là 03 viên ma túy kẹo và 01 túi ma túy Ketamine của Trần Mạnh Ph. Lý Văn B khai đó là 01 túi ma túy Ketamine của Lý Văn B và Đoàn Thanh T khai nhận chất thực vật khô, màu xám là ma túy cần sa của Đoàn Thanh T. Ngoài ra còn thu giữ 01 đĩa sứ tròn, màu trắng; 01 thẻ nhựa do Vin group phát hành; 02 chiếc đèn chớp phát sáng màu đen và màu trắng; 03 chiếc loa nhãn hiệu Enkor màu trắng; 02 túi nilon màu trắng. Tạm giữ của Lý Văn B 02 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone số imei 355351082612993 và imei 353289077342584; Tạm giữ của Trần Mạnh Ph 01 ví giả da màu nâu, số tiền là 3.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu xanh số Imei 357186103039596/01; Tạm giữ của Đoàn Thanh T 01 điện thoại di động hiệu iphone.

Quá trình điều tra, các bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph và Đoàn Thanh T khai nhận tổ chức cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, các bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 14 tháng 10 năm 2020, Trần Mạnh Ph mua của người tên là T (Không biết tuổi, địa chỉ) 02 (Hai) túi nilon mỗi túi chứa 06 (Sáu) viên ma túy MDMA và 01 (Một) túi nilon chứa 05 (Năm) viên ma túy MDMA với giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và được T cho thêm 01 (Một) túi nilon chứa ma túy Ketamine. Sau đó Trần Mạnh Ph gọi điện hẹn với anh Hoàng Minh Ng đến ngày sinh nhật của Hoàng Minh Ng, ngày 16 tháng 10 năm 2020 thì cho ma túy để tổ chức sinh nhật và có chụp gửi qua điện thoại hình ảnh gói ma túy cho anh Ng xem. Đêm ngày 16 tháng 10 năm 2020, sau khi Trần Mạnh Ph ăn sinh nhật đã cầm 17 viên ma túy MDMA và 01 chỉ Ketamine đến số nhà 178, đường Đ, phường C, thành phố L cho mọi người sử dụng.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14 tháng 10 năm 2020, anh Phạm Minh C gọi điện cho Lý Văn B nói gán nợ 03 (Ba) chỉ ma túy Ketamine cho Lý Văn B với số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Sau đó, Bấy gọi điện thoại cho Đoàn Thanh T gặp anh C để lấy ma túy. Đoàn Thanh T điều khiển xe máy đi từ số nhà 178, đường Đ, tổ 16, phường C, thành phố L đến khu vực dốc K30, phường L, thành phố L gặp Phạm Minh C lấy được 03 (Ba) túi nilon chứa ma túy Ketamine cầm số ma túy về gặp Lý Văn B và anh Hoàng Văn G. Sau khi xem Lý Văn B xem ma túy xong thì bảo Đoàn Thanh T cất giấu, mục đích để đến ngày 16 tháng 10 năm 2020

sinh nhật của anh Hoàng Minh Ng sẽ sử dụng. Đêm ngày 16 tháng 10 năm 2020, tại buổi sinh nhật của anh Hoàng Minh Ng, bị cáo Lý Văn B rủ mọi người về số nhà 178, đường Đ, phường C, thành phố L sử dụng ma túy và Đoàn Thanh T lấy 03 gói ma túy Ketamine cất giấu chia cho mọi người sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 220 ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 03 (Ba) viên nén màu vàng, không định hình thu giữ của Trần Mạnh Ph là ma túy MDMA có khối lượng là 1,34 gam, trích 0,27 gam để giám định; 01 (Một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng thu giữ của Trần Mạnh Ph là ma túy Ketamine có khối lượng là 0,73 gam, trích 0,12 gam để giám định; 01 (Một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng thu giữ của Lý Văn B là ma túy Ketamine có khối lượng là 1,37 gam, trích 0,15 gam để giám định; 01 (Một) túi nilon màu trắng bên trong chứa các mảnh thực vật khô, màu xám thu giữ của Đoàn Thanh T là cành, lá, hoa, quả cây Cần sa có khối lượng là 1,90 gam, trích 1,26 gam để giám định. Kết quả xét nghiệm đối với các bị cáo và các đối tượng đều dương tính với chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, truy tố bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph và Đoàn Thanh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph và Đoàn Thanh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn B mức án từ 9 năm đến 9 năm 6 tháng tù.

Xử phạt Trần Mạnh Ph mức án từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Thanh T mức án từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau trích mẫu giám định; 01 (Một) Chiếc đĩa sứ hình tròn, màu trắng; 01 (Một) Chiếc thẻ nhựa do Vin Group phát hành; 01 (Một) Chiếc ví giả da màu nâu; 02 (Hai) Túi nilon màu trắng (Đều đã qua sử dụng).

Tạm giữ số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của Trần Mạnh Ph để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo Trần Mạnh Ph số tiền là 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng). Tạm giữ 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng số IMEI: 353289077342584 của Lý Văn B để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước, gồm: 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu xanh có số IMEI: 357186103039596/01 thu giữ của Trần Mạnh Ph; 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen số IMEI: 355351082612993 thu giữ của Lý Văn B; 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng số IMEI: 358627071383978 của Đoàn Thanh T; 03 (Ba)

Chiếc loa màu trắng, nhãn hiệu ENKOR; 01 (Một) Chiếc đèn phát sáng, màu đen trắng; 01 (Một) Chiếc đèn chớp, màu đen (Đều đã qua sử dụng).

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph và Đoàn Thanh T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định số 220 ngày 22 tháng 10 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử nhận định: Ngày 14 và 15 tháng 10 năm 2020, bị cáo Trần Mạnh Ph, Lý Văn B nói và điện thoại với anh Hoàng Minh Ng là mua được ma túy để tổ chức sinh nhật cho anh Hoàng Minh Ng. Đêm ngày 16 tháng 10 năm 2020, trong bữa ăn sinh nhật anh Hoàng Minh Ng thì Lý Văn B đã khởi xướng rủ mọi người về số nhà 178, đường Đ, phường C, thành phố L để sử dụng ma túy, đến cuối bữa ăn sinh nhật bị cáo tiếp tục nói với Phạm Minh C, Vũ Quốc H, Hoàng Văn T sử dụng ma túy. Sau khi ăn sinh nhật xong thì Lý Văn B về về số nhà 178, đường Điện B, phường C, thành phố L bảo bị cáo Đoàn Thanh T mang 03 gói ma túy Ketamine cất giấu ra để chia cho mọi người sử dụng, bị cáo T lấy 03 gói ma túy Ketamine đưa 01 gói cho anh Phạm Minh C thì anh C xào ma túy Ketamine kẻ thành từng đường thẳng trên mặt đĩa cho mọi người sử dụng, còn lại 02 gói thì bị cáo Đoàn Thanh T để góc tường trong phòng. Đối với Trần Mạnh Ph cầm 02 túi, mỗi túi 06 viên ma túy MDMA và 01 chỉ Ketamine đến để ở giường dưới bếp rồi đi về lấy đèn nháy sau đó quay lại thì anh Hoàng Ngọc A đưa lại 02 túi, mỗi túi 06 viên ma túy cho bị cáo thì bị cáo đưa và bảo anh Hoàng Ngọc A đưa cho mọi người, sau đó anh Hoàng Ngọc A đưa 02 túi ma túy cho anh Đỗ Thế H bẻ chia cho mọi người sử dụng. Trong lúc cả nhóm sử dụng thì anh Hoàng Minh Ng nói hết ma túy nên bị cáo Trần Mạnh Ph tiếp tục về lấy 5 viên MDMA đến đưa cho Hoàng Ngọc A 01 viên ma túy, đưa cho anh Lê Thế A 02 viên ma túy chia cho mọi người sử dụng, còn lại 02 viên bị cáo cất trong ví.

Đến hồi 23 giờ 40 phút ngày 16 tháng 10 năm 2020, Công an thành phố Lào Cai bắt quả tang các bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph, Đoàn Thanh T và 17 người khác đang sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, các bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph, Đoàn Thanh T đã thực hiện hành vi tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph và Đoàn Thanh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, do các bị cáo tổ chức cho 17 người sử dụng ma túy và trong đó 01 từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi nên các bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Hội đồng xét xử nhận định: Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, trong đó bị cáo Lý Văn B là người trực tiếp khởi xướng cung cấp ma túy, rủ các đối tượng nghiện và bố trí địa điểm thực hiện tội phạm nên giữ vai trò trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo Trần Mạnh Ph là người cung cấp ma túy, công cụ phục vụ cho việc sử dụng ma túy nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Đối với bị cáo Đoàn Thanh T là người giúp sức tích cực tham gia tổ chức sử dụng ma túy nên chịu trách nhiệm với vai trò sau cùng trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph và Đoàn Thanh T không phải chịu tình tiết tăng nặng

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhận định trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph và Đoàn Thanh T thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Đoàn Thanh T có ông nội là Đoàn Văn T được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhất, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[6] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo nhận thức hiểu biết pháp luật Nhà nước cấm cá nhân, tổ chức tàng trữ, mua bán, sử dụng hoặc chiếm đoạt chất ma túy, nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn mua chất ma túy để sử dụng. Bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph và Đoàn Thanh T không tu dưỡng bản thân nghiện chất ma túy cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy cho bản thân và cho những người khác. Điều đó cho thấy các bị cáo không ý thức tôn trọng pháp luật, tu dưỡng rèn luyện bản thân nên xét xử mức án nghiêm khắc phù hợp tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Xét thấy các bị cáo không có tài sản khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ đã trích mẫu giám định số còn lại gồm 0,74 gam ma túy MDMA; 0,61gam ma túy Ketamine; 0,64 gam ma túy là cành, lá, hoa, quả cây Cần sa; 1,22 gam ma túy Ketamine; 0,33 gam ma túy MDMA là chất ma túy Nhà nước cấm; 01 (Một) Chiếc đĩa sứ tròn, màu trắng; 01 (Một) thẻ nhựa là công cụ sử dụng phạm tội; 2 (Hai) túi nilon màu trắng; 1 (Một) ví giả da màu nâu không còn giá trị. Xét thấy tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 1 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh, 01 (Một) đèn chớp phát sáng thu giữ của bị cáo Trần Mạnh Ph; 01 (Một) Chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu Iphone số imei 355351082612993; 3 (Ba) loa nhãn hiệu Enkor màu trắng, 01 (Một) đèn chớp phát sáng thu giữ của Lý Văn B; 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone, màu vàng số IMEI 358627071383978 của Đoàn Thanh T làm phương tiện dụng cụ phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) thu của bị cáo Trần Mạnh Ph và 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số imei 353289077342584 của Lý Văn B, đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, lẽ ra trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên xét thấy cần tạm giữ số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Trần Mạnh Ph và 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số imei 353289077342584 của bị cáo Lý Văn B để đảm bảo thi hành án. Trả lại số tiền 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) cho bị cáo Trần Mạnh Ph.

[8] Trong vụ án: Đối với người nam giới tên T ngày 14 tháng 10 năm 2020 đã bán ma túy cho Trần Mạnh Ph nhưng bị cáo Trần Mạnh Ph không biết tuổi, địa chỉ nên không làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người nam giới tên H theo lời khai của anh Hoàng Minh Ng là người đã cho anh gói ma túy Cần sa ngày 16 tháng 10 năm 2020, sau đó anh cho lại bị cáo Đoàn Thanh T, do anh không biết tuổi, địa chỉ của người tên H nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Phạm Minh C theo lời khai của các bị cáo Lý Văn B, Đoàn Thanh T khai 03 gói ma túy Ketamine là của Phạm Minh C đưa cho để trừ nợ. Quá trình điều tra anh Phạm Minh C không thừa nhận, không có tài liệu nào khác chứng minh nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với anh Phạm Minh C.

Đối với anh Hoàng Văn G là người biết bị cáo Lý Văn B, Đoàn Thanh T cất giấu số ma túy Ketamine ngày 14 tháng 10 năm 2020, tại số nhà 178, đường Đ, tổ 16, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra anh Hoàng Văn G không có mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Hoàng Ngọc A, Hoàng Minh Ng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an thành phố Lào Cai đã xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền là phù hợp.

Đối với Hoàng Minh Ng, Hoàng Văn T, Hoàng Ngọc A, Nguyễn Văn Q, Phùng Văn C, Lưu Văn Th, Vũ Quốc H, Lê Thủy H, Đỗ Huyền Tr, Lê Thế A, Phạm Văn Đ, Đỗ Thế H, Nguyễn Minh H, Phạm Ngọc H, Bùi Thị Kim Th, Phạm Minh C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả xét nghiệm đều dương tính với chất ma túy. Công an thành phố Lào Cai đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph và Đoàn Thanh T

phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lý Văn B 9 (Chín) năm 3 (Ba) tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17 tháng 10 năm 2020.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Ph 8 (Tám) năm 9 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17 tháng 10 năm 2020.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh T 8 (Tám) năm tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam ngày 4 tháng 12 năm 2020.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự . Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 0,74 gam ma túy MDMA còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên mặt bì thư có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Mạnh Ph ngày 16/10/2020 tại tổ 16, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (mẫu M1)”.

- 0,61gam ma túy Ketamine còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên mặt bì thư có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Ngọc A ngày 16/10/2020 tại tổ 16, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

- 0,64 gam ma túy Cần sa còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên mặt bì thư có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đoàn Thanh T ngày 16/10/2020 tại tổ 16, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

- 1,22 gam ma túy Ketamine còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên mặt bì thư có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lý Văn B ngày 16/10/2020 tại tổ 16, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

- 0,33 gam ma túy MDMA còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên mặt bì thư có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Mạnh Ph ngày 16/10/2020 tại tổ 16, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (mẫu M5)”.

- 01 (Một) Chiếc đĩa sứ hình tròn, màu trắng; 01 (Một) Chiếc thẻ nhựa do Vin Group phát hành; 02 (Hai) Túi nilon màu trắng của Lý Văn B; 01 (Một) Chiếc ví giả da màu nâu của Trần Mạnh Ph (Đều đã qua sử dụng).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, gồm: 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu xanh có số IMEI: 357186103039596/01 và 01 (Một) Chiếc đèn phát sáng, màu đen trắng của Trần Mạnh Ph; 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen số IMEI: 355351082612993, 03 (Ba) loa



màu trắng, nhãn hiệu ENKOR và 01 (Một) Chiếc đèn chóp, màu đen của Lý Văn B; 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng số IMEI: 358627071383978 của Đoàn Thanh T (Đều đã qua sử dụng).

Tạm giữ của Trần Mạnh Ph số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng số IMEI: 353289077342584 của Lý Văn B để đảm bảo thi hành án.

Trả lại số tiền là 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) cho bị cáo Trần Mạnh Ph.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lý Văn B, Trần Mạnh Ph và Đoàn Thanh T mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- CATP;
- Bị cáo;
- Chi cục THATP;
- Sở tư pháp;
- Hồ sơ CA TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Hà**